



US-ASEAN
BUSINESS COUNCIL, INC.

Amb. Brian D. McFeeters
(ret.)
President & CEO

US-ASEAN Business Council
1101 17th Street, NW
Suite 411
Washington, DC 20036
Tel 202-416-6713
Fax 202-289-0519
bmcfeeters@usasean.org

USABC-HN-20260515-01
Ngày 15 tháng 05 năm 2026

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 59996.....
Ngày 18-05-2026	
Chuyến.....	
Số và ký hiệu HS:.....	

(bản dịch)

Kính gửi: Ngài Lê Minh Hưng
Thủ tướng Chính phủ
Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
01 Hoàng Hoa Thám, Hà Nội

V/v: Kiến nghị về yêu cầu bắt buộc khai báo toàn bộ thành phần hóa chất nhập khẩu

Kính thưa Thủ tướng Lê Minh Hưng,

Thay mặt Hội đồng Kinh doanh Hoa Kỳ - ASEAN (USABC) và các công ty thành viên, tôi xin gửi tới Ngài Thủ tướng lời chào trân trọng nhất. Tôi xin gửi lời cảm ơn tới Ngài đã dành thời gian tiếp phái đoàn doanh nghiệp cấp cao của USABC ngày 16/4/2026 vừa qua. Các doanh nghiệp của chúng tôi đánh giá rất cao các ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng, đặc biệt là nội dung về cải cách thể chế, tạo thuận lợi cho môi trường kinh doanh. Chúng tôi cũng rất ấn tượng với những hành động quyết liệt của Chính phủ Việt Nam trong đợt rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính đang diễn ra hiện nay.

Nhân dịp này, các doanh nghiệp của USABC cũng muốn báo cáo Thủ tướng về thủ tục nhập khẩu hoá chất đang là rào cản lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp, cụ thể như sau:

Từ đầu năm 2026, khi xử lý các lô hàng hoá chất nhập khẩu, một số cán bộ hải quan yêu cầu doanh nghiệp **phải khai báo 100% thông tin về hóa chất, bao gồm danh mục hóa chất đầy đủ, mã CAS, hàm lượng phần trăm từng thành phần của hóa chất** mới đủ điều kiện thông quan. Yêu cầu này gây nguy cơ xâm phạm sở hữu trí tuệ, tăng rủi ro cho chuỗi cung ứng hoá chất, không phù hợp với thông lệ quốc tế và ảnh hưởng tiêu cực đến hình ảnh môi trường kinh doanh thân thiện của Việt Nam.

Theo pháp luật về sở hữu trí tuệ của Việt Nam và thông lệ quốc tế, thông tin về thành phần của các loại hoá chất được coi là bí mật kinh doanh của doanh nghiệp. Các doanh nghiệp mất nhiều chi phí nghiên cứu và phát triển (R&D) để tạo ra các công thức pha chế hoá chất phục vụ cho các mục đích khác nhau. Do đó, thông tin về các thành phần hoá chất luôn được giữ bí mật và không chia sẻ cho các bên khác, kể cả nhà nhập khẩu. Nếu các thông tin này bị lộ ra ngoài, thiệt hại của các nhà cung cấp là rất lớn, có thể lên đến hàng triệu đô la tuỳ trường hợp.



US-ASEAN
BUSINESS COUNCIL, INC.

Amb. Brian D. McFeeters
(ret.)
President & CEO

US-ASEAN Business Council
1101 17th Street, NW
Suite 411
Washington, DC 20036
Tel 202-416-6713
Fax 202-289-0519
bmcfeeters@usasean.org

Chúng tôi hiểu, mục tiêu của cơ quan hải quan trong việc yêu cầu doanh nghiệp cung cấp thêm thông tin là nhằm ngăn ngừa nguy cơ thâm nhập các thành phần hoá chất cấm hoặc bị quản lý nghiêm ngặt ẩn chứa trong sản phẩm hoá chất nhập khẩu. Ví dụ, một doanh nghiệp có thể nhập khẩu hoá chất có thành phần là tiền chất công nghiệp sau đó lạm dụng để điều chế, sản xuất trái phép chất ma tuý. Tuy nhiên, yêu cầu khai báo toàn bộ thành phần hoá chất không giúp giải quyết vấn đề trên mà lại gây nhiều hệ lụy tiêu cực cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, cụ thể như sau:

Thứ nhất, *Việt Nam đã có quy định rõ ràng về việc quản lý nhập khẩu đối với hoá chất* bị cấm, hoá chất nguy hiểm, hoá chất bị kiểm soát đặc biệt, hoá chất có điều kiện, tiền chất công nghiệp, với đầy đủ các nghĩa vụ khai báo hồ sơ, xin giấy phép, báo cáo và giám sát việc sử dụng trong nước. Trong trường hợp lô hàng hoá chất có các thành phần thuộc các danh mục trên, doanh nghiệp đã phải thực hiện nghĩa vụ khai báo đầy đủ và đối mặt với nguy cơ bị xử lý nghiêm nếu che giấu thông tin. Do đó, việc bổ sung thêm thủ tục khai báo toàn bộ thành phần hoá chất nhập khẩu là không cần thiết.

Thứ hai, *biện pháp này hầu như không mang lại hiệu quả ngăn chặn đáng kể nào đối với các trường hợp người nhập khẩu đã cố tình gian lận*, bởi họ hoàn toàn có thể khai báo gian dối thành phần của các loại hoá chất trong hồ sơ. Chúng tôi tin rằng để chống hành vi nhập khẩu hoá chất bị cấm hoặc bị quản lý nghiêm ngặt (như tiền chất công nghiệp), cơ quan nhà nước cần dựa trên các hoạt động giám sát theo nguyên tắc quản lý rủi ro và lấy mẫu kiểm tra, chứ không thể bằng việc yêu cầu tất cả các doanh nghiệp phải làm thêm thủ tục hành chính.

Thứ ba, khi đối mặt với việc phải khai báo toàn bộ thông tin về thành phần hoá chất và nguy cơ lộ lọt bí mật kinh doanh, *các nhà sản xuất hoá chất sẽ rất ngần ngại cung cấp hàng hoá cho thị trường Việt Nam*. Điều này có thể dẫn đến đình trệ hoặc gián đoạn nguồn cung ứng hoá chất là nguyên liệu đầu vào cho sản xuất công nghiệp trong nước, tác động tiêu cực đến mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai chữ số của Việt Nam. Thêm vào đó, trong bối cảnh Hoa Kỳ đang thể hiện sự quan ngại về vấn đề vi phạm sở hữu trí tuệ tại Việt Nam, việc yêu cầu các doanh nghiệp Hoa Kỳ phải cung cấp thông tin thuộc về bí mật kinh doanh có nguy cơ làm tổn hại những nỗ lực đáng ghi nhận của Việt Nam hiện nay.

Theo kinh nghiệm của nhiều quốc gia khác, cơ quan nhà nước sẽ ban hành danh mục hoá chất cần quản lý hoặc có nguy cơ cao. Nếu lô hàng hoá chất có thành phần thuộc danh mục thì doanh nghiệp phải thực hiện các biện pháp quản lý theo quy định của pháp luật. Nếu không có, doanh nghiệp cần nộp một bản cam kết rằng lô hàng của mình không có thành phần thuộc danh mục kèm với hồ sơ hải quan. Cơ quan nhà nước tiến hành hậu kiểm theo cơ chế quản lý rủi ro (lấy mẫu, thử nghiệm) và nếu phát hiện doanh nghiệp gian dối thì xử lý nghiêm.



US-ASEAN
BUSINESS COUNCIL, INC.

Amb. Brian D. McFeeters
(ret.)
President & CEO

US-ASEAN Business Council
1101 17th Street, NW
Suite 411
Washington, DC 20036
Tel 202-416-6713
Fax 202-289-0519
bmcfeeters@usasean.org

Chúng tôi rất mong Thủ tướng chỉ đạo Bộ Tài chính (quản lý hải quan), Bộ Công Thương (quản lý hoá chất) và Bộ Công an (quản lý chất ma túy) cùng tổ chức đối thoại với doanh nghiệp để đưa ra biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trên. Chúng tôi sẵn sàng cung cấp chuyên gia, chia sẻ kinh nghiệm quốc tế cho các cơ quan quản lý của Việt Nam. Chúng tôi sẽ báo cáo Thủ tướng kết quả đối thoại giữa doanh nghiệp và các bộ trên.

Cảm ơn Thủ tướng đã dành thời gian quan tâm lắng nghe các kiến nghị của chúng tôi đối với vấn đề này. Tôi xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm của Ngài và mong tiếp tục nhận được sự hỗ trợ trong thời gian tới. Xin vui lòng liên hệ với tôi theo địa chỉ nêu trên hoặc bà Bùi Thị Việt Lâm, Đại diện Cấp cao của Hội đồng tại Việt Nam (vlbui@usasean.org; +84 949 376 686) khi có bất kỳ yêu cầu nào.

Kính thư,

(đã ký)

Nguyên Đại sứ Brian D. McFeeters
Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc
Hội đồng kinh doanh Hoa Kỳ ASEAN

Đồng kính gửi:

- Ông Ngô Văn Tuấn, Bộ trưởng Bộ Tài chính
- Ông Lê Mạnh Hùng, Bộ trưởng Bộ Công Thương
- Ông Lương Tam Quang, Bộ trưởng Bộ Công an
- Ông Nguyễn Quốc Dũng, Đại sứ Việt Nam tại Hoa Kỳ
- Ông John W. McIntyre, Đại biện lâm thời Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Việt Nam



**Amb. Brian D. McFeeters
(ret.)**
President & CEO

US-ASEAN Business Council
1101 17th Street, NW
Suite 411
Washington, DC 20036
Tel 202-416-6713
Fax 202-289-0519
bmcfeeters@usasean.org

May 15, 2026

Prime Minister Le Minh Hung

01 Hoang Hoa Tham, Ba Dinh, Hanoi

Re: Concerns on the mandatory declaration for all imported chemical components

Dear Prime Minister Le Minh Hung,

On behalf of the US-ASEAN Business Council and its members, I extend sincere gratitude to you for supporting US businesses in Vietnam. We appreciate the time you devoted to welcoming the USABC senior business delegation on April 16, 2026. Our companies highly value your guidance on institutional reform and efforts to facilitate a more favorable business environment through reviewing and streamlining administrative procedures currently underway.

On this occasion, USABC member companies would like to report to the Prime Minister on import procedures for chemicals, which are currently posing significant obstacles to the manufacturing and business operations of many enterprises, specifically as follows:

Since the beginning of 2026, during the processing of imported chemical shipments, certain customs officials have required enterprises to declare 100% of information relating to imported chemicals, including complete chemical compositions, CAS codes, and the percentage concentration of each component before customs clearance can be granted. This requirement creates risks of intellectual property infringement, increases vulnerabilities within chemical supply chains and negatively affects Vietnam's image as a business-friendly investment destination.

Under Vietnamese intellectual property laws and international practices, information relating to chemical compositions is considered a company's trade secret. Enterprises invest substantial resources in research and development (R&D) to formulate chemical compounds for different purposes. Therefore, information regarding chemical compositions is strictly protected and is not disclosed to third parties, including importers. If such information were leaked, suppliers could suffer severe damages amounting to millions of US dollars depending on the circumstances.

We acknowledge that the objective of the Customs Department in tightening declaration requirements is to prevent the infiltration of prohibited or strictly controlled chemical substances concealed within imported chemical products. For example, an enterprise may import chemicals containing industrial precursors and subsequently misuse them for the illegal production of drugs. However, requiring the declaration of all chemical components does not effectively address this concern but instead creates numerous adverse consequences for enterprises' production and business activities, specifically as follows:



Amb. Brian D. McFeeters
(ret.)
President & CEO

US-ASEAN Business Council
1101 17th Street, NW
Suite 411
Washington, DC 20036
Tel 202-416-6713
Fax 202-289-0519
bmcfeeters@usasean.org

Firstly, Vietnam already has clear regulations on the import management of banned chemicals, hazardous chemicals, specially controlled chemicals, conditionally controlled chemicals, and industrial precursors, with full obligations for documentation, licensing, reporting, and monitoring of domestic use. In cases where a shipment of chemicals contains components from these categories, businesses are already required to fully declare them and face the risk of severe penalties if they conceal information. Therefore, adding a procedure requiring the declaration of all imported chemical components is unnecessary.

Secondly, this measure is largely ineffective in preventing cases of deliberate fraud by importers, as they can easily falsify the composition of chemicals in their documentation. We believe that to combat the importation of banned or strictly regulated chemicals (such as industrial precursors), government agencies need to rely on risk-based monitoring and sampling for testing, rather than requiring all businesses to go through additional administrative procedures.

Third, when faced with the requirement to disclose full information about chemical composition and the risk of trade secret leaks, chemical manufacturers will be very hesitant to supply goods to the Vietnamese market. This could lead to stagnation or disruption of the supply of chemicals that are raw materials for domestic industrial production, negatively impacting Vietnam's goal of double-digit economic growth. Furthermore, in the context of the United States expressing concerns about intellectual property infringement in Vietnam, requiring US businesses to provide information classified as trade secrets risks undermining Vietnam's commendable current efforts.

According to the practices of many other countries, government authorities generally issue lists of chemicals subject to management or considered high-risk. If an imported shipment contains substances included on such lists, enterprises must comply with the corresponding legal management requirements. Otherwise, enterprises are only required to submit a written commitment stating that the shipment does not contain listed substances, together with the customs dossier. Authorities then conduct post-clearance inspections based on risk management mechanisms (including sampling and testing), and enterprises found to have made fraudulent declarations are subject to strict penalties.

We earnestly hope that the Prime Minister will direct the Ministry of Finance (responsible for customs management), the Ministry of Industry and Trade (responsible for chemical management), and the Ministry of Public Security (responsible for narcotics management) to jointly organize dialogues with businesses to find solutions to the difficulties and obstacles mentioned above. We are ready to provide experts and share international experience with Vietnamese management agencies. We will report the results of the dialogue between businesses and the ministries to the Prime Minister.

We appreciate your attention to these matters and look forward to discussing them further, as well as to continued collaboration to foster a conducive environment for business growth and



**Amb. Brian D. McFeeters
(ret.)**
President & CEO

US-ASEAN Business Council
1101 17th Street, NW
Suite 411
Washington, DC 20036
Tel 202-416-6713
Fax 202-289-0519
bmcfeeters@usasean.org

investment in Vietnam. Please feel free to reach out to Ms. Bui Viet Lam, the Council's Senior Country Representative in Vietnam (vlbui@usasean.org; +84949376686), or to me whenever we can be of assistance.

Respectfully,

A handwritten signature in black ink that reads 'Brian D. McFeeters'.

Amb. Brian D. McFeeters (ret.)
President & CEO
US-ASEAN Business Council

- cc:
- H.E. Ngo Van Tuan, Minister of Finance
 - H.E. Le Manh Hung, Minister of Industry and Trade
 - H.E. Luong Tam Quang, Minister of Public Security
 - H.E. Nguyen Quoc Dung, Ambassador of Vietnam to the United States
 - H.E. John W. McIntyre, Chargé d'affaires ad interim, U.S. Embassy in Vietnam